

**ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH
BAN TUYÊN GIÁO**

*

Số 73-CV/BTG

*V/v định hướng một số nội dung
tuyên truyền trong tháng 8 năm 2023*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tuyên Quang, ngày 31 tháng 7 năm 2023

*Kính gửi: - Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Các đoàn thể Khối.*

Thực hiện Công văn số 1698-CV/BTGTU ngày 26/7/2023 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về định hướng một số nội dung tuyên truyền tháng 8 năm 2023. Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh định hướng một số nội dung tập trung tuyên truyền trong tháng 8 năm 2023, như sau:

- 1- Đẩy mạnh tuyên truyền về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.
- 2- Một số biện pháp phòng tránh bão, lũ đối với người dân; biện pháp phòng chống dịch bệnh cho vật nuôi trong mùa mưa bão.
- 3- Từ 15/8, cấp biển số theo mã định danh của chủ xe.
- 4- Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang thực hiện Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20/12/2022 của Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

(Có đề cương tài liệu tuyên truyền gửi kèm)

Đề nghị các chi, đảng bộ cơ sở, các đoàn thể Khối kịp thời lãnh đạo triển khai tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và người lao động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực Đảng ủy Khối (báo cáo),
- Các ban, Văn phòng Đảng ủy Khối,
- Các đoàn thể Khối,
- Lưu BTG Đảng ủy Khối.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Phạm Thị Mai

ĐỀ CƯƠNG TÀI LIỆU
Định hướng một số nội dung tuyên truyền tháng 8 năm 2023
(Kèm theo Công văn số 73-CV/BTG ngày 31/7/2023 của Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối)

I- ĐẨY MẠNH TUYÊN TRUYỀN VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

Ngày 20/6/2023 Ban Tuyên giáo Trung ương ban hành Hướng dẫn số 108-HD/BTGTW đẩy mạnh tuyên truyền về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, trong đó nêu rõ nội dung và hình thức tuyên truyền như sau:

1- Nội dung tuyên truyền

1.1- Các quan điểm, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh được nêu trong văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị qua các nhiệm kỳ, nhất là Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên¹; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; tiếp tục phân tích, giải thích sâu sắc cơ sở lý luận, thực tiễn và nội hàm xây dựng, chỉnh đốn Đảng vững mạnh toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ được nêu trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; nêu bật trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên và Nhân dân, nhất là người đứng đầu trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng và xây dựng hệ thống chính trị.

1.2- Kết quả, thành tựu đã đạt được của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng đến nay, đặc biệt là: (1) những chuyển biến tích cực trong đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; (2) kết quả xây dựng Đảng về chính trị,

¹ Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Quy định số 397-QĐ/TU, ngày 20/7/2021 của Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu các cấp, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; (3) nâng cao văn hóa chính trị, đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu và cán bộ, đảng viên; (4) đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; (5) hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; phát huy dân chủ đi đôi với kiểm soát quyền lực, siết chặt kỷ luật, kỷ cương đối với các tổ chức trong hệ thống chính trị và cán bộ, đảng viên; (6) xây dựng, thực hiện cơ chế kiểm soát việc thực thi quyền lực của người có chức, có quyền; xử lý những hành vi vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước; (7) kết quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; (8) vai trò, trách nhiệm của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác giám sát, phản biện và huy động Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; (9) kết quả thể chế hóa các nội dung trong các nghị quyết, quy định, kết luận nêu trên, nhất là những vấn đề về kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp; bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với việc đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện luật pháp, cơ chế, chính sách để mọi cán bộ, đảng viên “không thể, không dám, không muốn tham nhũng”. Chú trọng phát hiện những hạn chế, bất cập trong thực tiễn, đề xuất, kiến nghị các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

1.3- Biểu dương, nhân rộng những mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương cán bộ, đảng viên và Nhân dân tiêu biểu trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 về Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tập trung tuyên truyền giới thiệu những mô hình mới, sáng tạo trong đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chi bộ, giáo dục chính trị, tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền nghị quyết, chỉ thị của Đảng; những kiến nghị, đề xuất về giải pháp xây dựng văn hóa trong Đảng, xây dựng chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc, chống phá công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, gây chia rẽ đoàn kết nội bộ.

1.4- Các chương trình, hoạt động xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị diễn ra ở các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị; tuyên truyền về Giải Búa liềm vàng năm 2023; chú trọng tuyên truyền, cổ vũ các tập thể, cá nhân tham gia viết tin, bài về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

2- Hình thức tuyên truyền

(1) Trên báo chí, trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử, các kênh truyền hình thiết yếu; mạng xã hội (Facebook, Zalo, Youtube...) với nội dung và các hình thức phù hợp như video, clip, bài viết, biểu ngữ, tin nhắn...

(2) Hệ thống loa phát thanh cơ sở, đội truyền thông lưu động, tuyên truyền viên cơ sở...

(3) Các phương tiện cổ động trực quan: khẩu hiệu, băng rôn, panô, áp phích, triển lãm văn hóa - văn nghệ...

(4) Các ấn phẩm tuyên truyền (bản tin thông báo nội bộ, tài liệu, sách, tờ rơi, tờ gấp...); tổ chức cuộc thi tìm hiểu, thi thiết kế tranh cổ động, sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học - nghệ thuật; tọa đàm, hội thảo khoa học...

II- MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG TRÁNH BÃO, LŨ ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN; BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH CHO VẬT NUÔI TRONG MÙA MƯA BÃO

1- Một số biện pháp phòng tránh bão, lũ đối với người dân

1.1- Cách phòng tránh bão

a) Trước khi bão xảy ra

- Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo bão.
- Gia cố, chằng chống nhà cửa, cắt tỉa cành cây; xác định vị trí an toàn để trú ẩn; chủ động sơ tán khỏi các nhà không đảm bảo an toàn, vùng cửa sông đề phòng nước dâng.

- Dự trữ nước uống, lương thực thực phẩm, thuốc men, các vật dụng cần thiết đủ để dùng ít nhất 7 ngày.

- Nếu không có lệnh sơ tán của chính quyền, hãy tìm nơi trú ẩn trong nhà cho gia đình mình. Chuẩn bị sẵn sàng các biện pháp bảo đảm an toàn khi bão về như: Chèn chống các cửa của nhà; loại bỏ những cây, cành bị chết, bị bệnh; xác định các vật dụng trong sân nên mang vào trong nhà; vệ sinh máng nước mưa, gài cầu thang ngoài, đường thoát nước, đường ống thoát nước.

- Các thành viên trong gia đình có thể bị chia cắt trong cơn bão. Hãy chuẩn bị bằng cách lập một kế hoạch liên lạc, tiếp cận với nhau. Thiết lập một liên hệ bên ngoài khu vực (*chẳng hạn như người thân hoặc bạn bè trong gia đình*), người có thể điều phối vị trí và thông tin của các thành viên gia đình nếu bạn tách ra.

- Chuẩn bị một bộ đồ dùng cho gia đình (*đèn pin, đài radio, quần áo ấm, chăn, bộ sơ cứu, thuốc men, nước đóng chai và thực phẩm không dễ hư hỏng*). Các gia đình có trẻ em nên để mỗi trẻ tự tạo gói đồ dùng cá nhân của mình.

b) Trong khi xảy ra bão

- Đề phòng tai nạn do đổ nhà, cây cối, cột điện, các vật bị gió thổi bay, điện giật...

- Không trú tránh dưới gốc cây, cột điện, vật dễ đổ.

- Nên ở trong nhà, nơi trú ẩn không đi ra ngoài, tránh xa cửa sổ và cửa ra vào.

- Chuẩn bị sẵn đèn pin đề phòng mất điện, không sử dụng nến để thắp sáng để tìm kiếm đồ trong không gian hạn chế, khu vực bếp gas, vì dễ dẫn đến nguy cơ cháy nổ.

- Đề phòng lốc xoáy do bão gây ra; nên ở bên trong và ở trung tâm ngôi nhà hoặc tầng hầm.

- Nếu được lệnh sơ tán, hãy mang theo các đồ dùng thiết yếu cho gia đình và di chuyển ngay đến một nơi trú ẩn được chính quyền địa phương sắp xếp.

- Thông tin kịp thời, chính xác vị trí, tình trạng nguy hiểm khi cần cứu nạn, cứu hộ.

c) Sau khi xảy ra bão

- Tiếp tục theo dõi tin tức và cập nhật tình hình thời tiết.

- Chú ý đến các yếu tố nguy hiểm như đường dây điện bị đứt và nước nhiễm điện, vì thông thường khi bão tan khả năng lũ lụt vẫn còn xảy ra.

- Không đến gần hoặc đi vào các tòa nhà đã bị hư hại, ngập nước, tuân thủ theo các biển cảnh báo khi lái xe, không đi vào đường bị ngập nước hoặc có chướng ngại vật (ngay cả với phương tiện lớn), vì phương tiện có thể bị nước cuốn trôi hoặc nguy hiểm.

1.2- Cách phòng tránh lũ, lụt

a) Trước khi xảy ra lũ, lụt

- Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo tình hình mưa lũ tại nơi mình đang sống để chủ động đối phó.

- Chuẩn bị thuyền, phao, bè, mảng, vật nổi; gia cố nhà làm gác lửng, lối thoát trên mái nhà để ở tạm, cất giữ đồ đạc đề phòng lũ tiếp tục lên cao.

- Bảo vệ nguồn nước; dự trữ nước uống lương thực, thực phẩm, thuốc men, để đủ dùng ít nhất trong 7 ngày.

- Tìm hiểu độ cao của khu nhà của mình đang ở để xác định mức lũ dự báo có khả năng ảnh hưởng đến ngôi nhà của mình hay không.

- Di chuyển cầu dao chính hoặc hộp cầu chì, aptomat và đồng hồ đo điện cao hơn mức lũ được xác định.

- Di chuyển các thiết bị và vật dụng có giá trị ra khỏi các khu vực dễ bị ngập lụt như các tầng thấp hoặc tầng hầm.

- Tìm hiểu cách ngắt điện, gas và nước trong tòa nhà mình ở.

- Chủ động sơ tán khỏi vùng bãi sông, vùng thấp trũng, vùng có nguy cơ sạt lở, lũ quét.

- Lưu giữ các số điện thoại và địa chỉ liên lạc trong trường hợp khẩn cấp.

- Có phương án đề phòng lũ xảy ra vào ban đêm.

b) Trong khi xảy ra lũ, lụt

Theo dõi cập nhật các thông tin liên quan đến lũ, lụt như: Nước dâng nhanh, ngập lụt đường cao tốc, cầu và các khu vực trũng thấp. Khi có cảnh báo lũ, lụt xảy ra tại khu vực mình sinh sống, hãy thực hiện các biện pháp phòng tránh sau:

- Ngay lập tức di tản đến khu vực trú ẩn an toàn có nền đất cao hơn nếu được chính quyền địa phương yêu cầu.

- Tránh xa các khu vực bị ngập lụt, ngay cả khi nước đang rút.
- Không đi bộ, bơi lội hoặc lái xe qua vùng nước đang chảy xiết.
- Đề phòng rắn ở những vùng ngập nước.
- Sử dụng đèn pin thay vì sử dụng thiết bị chiếu sáng bằng ngọn lửa trần (nến, đuốc...) để tìm kiếm đồ trong không gian hạn chế, khu vực bếp gas, vì dễ dẫn đến nguy cơ cháy nổ.
- Hãy đề phòng lũ quét tiềm ẩn.
- Cập nhật những tin tức mới nhất về tình hình mưa lũ thông qua tivi, báo, đài phát thanh...

c) Sau khi xảy ra lũ, lụt

- Thường xuyên để mắt đến trẻ em, không để trẻ em nghịch nước tại các nơi như cống thoát nước mưa, khe núi hoặc cống rãnh.
- Không sử dụng thực phẩm đã tiếp xúc với nước lũ hoặc thực phẩm đã bị hư hỏng. Sử dụng nước từ các nguồn an toàn (ví dụ như nước đóng chai) cho đến khi nguồn nước sinh hoạt của gia đình không còn bị ô nhiễm (đun sôi, khử trùng hoặc chung cất làm sạch nước).
- Trước khi vào lại ngôi nhà bị hư hỏng do lũ, lụt cần ngắt điện ở hộp cầu chì, aptomat hoặc cầu dao chính cho đến khi ngôi nhà của mình được làm khô an toàn; kiểm tra hệ thống gas; kiểm tra và tìm các nguy cơ có thể xảy ra cháy nổ; kiểm tra sàn nhà, cửa ra vào, cửa sổ và tường xem có vết nứt hoặc các hư hỏng khác để đảm bảo ngôi nhà không có nguy cơ bị sập.

2- Một số biện pháp phòng chống dịch bệnh cho vật nuôi trong mùa mưa bão

2.1- Biện pháp thực hiện trước mùa mưa bão, lũ lụt

- Đảm bảo chuồng trại vững chắc. Tu sửa và chằng chống lại chuồng trại. Mái chuồng cần gia cố để hạn chế tốc mái khi có bão. Kiểm tra rèm che chắn để phòng mưa tạt, gió lùa vào chuồng nuôi.
- Kiểm tra hệ thống thoát nước thải, nơi chứa chất thải để hạn chế ô nhiễm. Khơi thông cống rãnh, hạn chế úng ngập khi mưa to. Đối với những vùng có nguy cơ ngập lụt, cần tôn cao nền chuồng hoặc làm sàn kê cao và có phương án di dời vật nuôi khi ngập lụt.

2.2- Biện pháp thực hiện trong và sau mưa bão, lũ lụt

- Về chuồng nuôi:

+ Thường xuyên kiểm tra chuồng trại chăn nuôi. Tu sửa, tránh để ẩm ướt, hạn chế tối đa sự tồn tại của mầm bệnh. Di dời đàn vật nuôi lên cao để tránh úng ngập. Thường xuyên quét dọn, vệ sinh chuồng trại, máng ăn, máng uống, các dụng cụ chăn nuôi.

+ Nước rút đến đâu thì vệ sinh ngay đến đó. Định kỳ 1 - 2 lần/tuần phun thuốc sát trùng hoặc rắc vôi bột để tẩy uế chuồng trại và khu vực xung quanh chuồng nuôi.

- Chăm sóc, nuôi dưỡng vật nuôi:

+ Luôn để gia súc, gia cầm nơi khô ráo, sạch sẽ bằng mọi biện pháp vì gia súc, gia cầm trong môi trường ẩm ướt, lạnh chân sẽ rất dễ mắc bệnh. Chú ý giữ ấm cho gia súc, gia cầm; Hạn chế chăn thả trong mùa mưa lũ.

+ Cung cấp đầy đủ thức ăn sạch, dễ tiêu, đảm bảo chất lượng, phù hợp với từng lứa tuổi của vật nuôi.

2.3- Công tác thú y

- Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc-xin cho gia súc, gia cầm theo đúng lịch trình phòng bệnh để tăng khả năng miễn dịch cho vật nuôi.

- Thường xuyên kiểm tra đàn gia súc, gia cầm, đặc biệt phát hiện sớm những bất thường trên đàn vật nuôi như uể oải, ủ rũ, kém ăn; tình trạng sức khỏe đàn gia súc, gia cầm. Cách ly kịp thời những vật nuôi có biểu hiện khác thường. Khi nghi ngờ gia súc, gia cầm mắc các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như cúm gia cầm, lở mồm long móng gia súc, tai xanh ở lợn, phải báo ngay cho thú y viên hoặc khuyến nông viên cơ sở để có biện pháp can thiệp kịp thời, tránh lây lan, bùng phát dịch bệnh. Khi có gia súc, gia cầm ốm, chết phải đào hố, chôn sâu và rắc vôi bột, tuyệt đối không giết mổ, vận chuyển, bán chạy, vứt xác chết bừa bãi ra môi trường xung quanh.

- Sau bão lũ, khi nước rút cần quét dọn, vệ sinh chuồng trại, bãi chăn, thu gom rác thải... rồi tiến hành phun khử trùng tiêu độc bằng các chất sát trùng để tiêu diệt mầm bệnh nền chuồng và bãi chăn thả...

III- TỪ 15/8, CẤP BIỂN SỐ THEO MÃ ĐỊNH DANH CỦA CHỦ XE

Ngày 01/7/2023, Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư 24/2023/TT-BCA quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới (Thông tư có hiệu lực từ 15/8/2023), trong đó cấp biển số theo mã định danh của chủ xe.

Theo thông tư, xe cơ giới có nguồn gốc hợp pháp, bảo đảm tiêu chuẩn chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường thì được đăng ký, cấp một bộ biển số xe theo quy định. Chủ xe là tổ chức, cá nhân có trụ sở, nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú, tạm trú) tại địa phương nào thì đăng ký xe tại cơ quan đăng ký xe thuộc địa phương đó; trừ trường hợp tổ chức, cá nhân trúng đấu giá biển số xe ô tô.

Biển số xe được cấp và quản lý theo mã định danh của chủ xe (gọi là biển số định danh). Biển số định danh là biển số có ký hiệu, series biển số, kích thước của chữ và số, màu biển số.

Đối với chủ xe là công dân Việt Nam thì biển số được quản lý theo số định danh cá nhân. Chủ xe là người nước ngoài thì biển số xe được quản lý theo số định danh của người nước ngoài do hệ thống định danh và xác thực điện tử xác lập hoặc số thẻ thường trú, số thẻ tạm trú, số chứng minh thư khác do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Đối với chủ xe là tổ chức thì biển số xe được quản lý theo mã định danh điện tử của tổ chức do hệ thống định danh và xác thực điện tử xác lập; trường hợp

chưa có mã định danh điện tử của tổ chức thì quản lý theo mã số thuế hoặc quyết định thành lập.

Đáng chú ý, thông tư quy định khi chuyển quyền sở hữu xe, chủ xe phải giữ lại đăng ký, biển số xe, không giao cho chủ mới của xe. Sau đó, chủ cũ của phương tiện nộp lại đăng ký và biển số xe cho cơ quan công an để làm thủ tục thu hồi. Riêng đối với trường hợp biển số trúng đấu giá thì được phép chuyển nhượng xe kèm theo biển số.

Trường hợp chủ xe nộp lại biển số định danh, biển số này sẽ được giữ lại trong thời hạn 5 năm tại cơ quan công an. Trong thời gian này, nếu chủ của biển số định danh mua xe mới sẽ được cấp lại đúng biển số đó. Quá thời hạn 5 năm nếu chưa đăng ký thì số biển số định danh đó được chuyển vào kho biển số để đăng ký, cấp cho tổ chức, cá nhân khác.

Ngoài ra, thông tư mới của Bộ Công an cũng quy định về thủ tục đăng ký, quản lý biển số xe trúng đấu giá. Theo đó, tổ chức, cá nhân trúng đấu giá biển số ô tô thực hiện đăng ký xe tại phòng cảnh sát giao thông nơi cư trú hoặc phòng cảnh sát giao thông nơi quản lý biển số trúng đấu giá.

Sau khi cán bộ đăng ký xe kiểm tra hồ sơ xe, thực tế xe bảo đảm hợp lệ thì được cơ quan đăng ký xe cấp biển số xe trúng đấu giá. Trường hợp chủ xe có nhu cầu nhận kết quả đăng ký xe qua dịch vụ bưu chính công ích thì đăng ký với đơn vị dịch vụ bưu chính công ích.

Đối với trường hợp chuyển quyền sở hữu xe không kèm theo biển số xe trúng đấu giá, chủ xe nộp hồ sơ và làm thủ tục thu hồi. Tổ chức, cá nhân nhận chuyển quyền sở hữu xe nộp hồ sơ và làm thủ tục đăng ký sang tên xe theo quy định.

Trường hợp chuyển quyền sở hữu xe kèm theo biển số trúng đấu giá: Chủ xe nộp hồ sơ và làm thủ tục thu hồi, chủ xe không phải nộp lại biển số xe trúng đấu giá nhưng phải nộp bản sao chứng từ chuyển quyền sở hữu xe và xuất trình bản chính để đối chiếu. Tổ chức, cá nhân nhận chuyển quyền sở hữu xe nộp hồ sơ và làm thủ tục đăng ký sang tên xe theo quy định, được đăng ký, giữ nguyên biển số xe trúng đấu giá.

IV- NGHỊ QUYẾT SỐ 22/NQ-HĐND NGÀY 06/7/2023 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 165/NQ-CP NGÀY 20/12/2022 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ HỌC PHÍ ĐỐI VỚI CƠ SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CÔNG LẬP NĂM HỌC 2022-2023 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG.

Ngày 06/7/2023, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 22/NQ-HĐND về việc thực hiện Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20/12/2022 của Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Theo đó, căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20/12/2022 của Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập

năm học 2022-2023; Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, Kỳ họp thứ 6 quyết nghị:

- Thống nhất thực hiện về học phí năm học 2022-2023 đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ².

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% phần chênh lệch tăng thêm giữa mức thu học phí năm học 2022-2023 so với mức thu học phí năm học 2021-2022 cho các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên công lập thực hiện chương trình giáo dục phổ thông chưa tự bảo đảm chi thường xuyên

Về tổ chức thực hiện: (1) Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật. (2) Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ khi Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khoá XIX, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2023./.

² Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ nêu:

“1- Đối với học phí của các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập:

a) Đối với cơ sở giáo dục chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: Giữ ổn định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 bằng mức thu học phí của năm học 2021 - 2022 do Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành áp dụng tại địa phương. Trường hợp địa phương tăng học phí năm học 2022 - 2023 thì ngân sách địa phương đảm bảo phần chênh lệch tăng thêm so với số thu học phí năm học 2021 - 2022. Mức hỗ trợ cho từng cơ sở giáo dục do địa phương xem xét quyết định.

b) Đối với cơ sở giáo dục tự bảo đảm chi thường xuyên, cơ sở giáo dục tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: Cơ sở giáo dục xây dựng mức thu học phí trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí, trình Ủy ban nhân dân đề nghị Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt.

c) Khuyến khích các địa phương bố trí ngân sách tăng chi thường xuyên cho các cơ sở giáo dục.
2- Đối với học phí của các cơ sở giáo dục đại học và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập: Giữ ổn định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 bằng mức thu học phí của năm học 2021 - 2022 do cơ sở giáo dục đã ban hành theo quy định của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Nhà nước cấp bù tiền miễn, giảm học phí theo mức trần học phí năm học 2021 - 2022 đã quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

3- Khuyến khích các địa phương bố trí và huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện việc hỗ trợ tiền đóng học phí năm học 2022 - 2023 đối với học sinh, sinh viên đang theo học các ngành, nghề đào tạo đáp ứng nhu cầu nhân lực cho các ngành nghề bị tác động do dịch bệnh Covid-19 và phục hồi kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ ngày 30 tháng 01 năm 2022 về chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội”.